

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2018/HS-PT
Ngày: 24-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Huy Toàn;
- *Các Thẩm phán:* Ông Trần Văn Luông;
Ông Nguyễn Trung Dũng.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Hiền – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bình Dương.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:* Bà Lữ Thị Lệ Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 206/2017/TLPT-HS ngày 29 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo Trần Văn D. Do có kháng cáo của bị cáo Trần Văn D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 231/2017/HS-ST ngày 20/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Bị cáo kháng cáo: Trần Văn D, sinh năm 1989, tại tỉnh Hậu Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 2, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang; nơi đăng ký tạm trú: Tổ 71, khu phố A, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lái xe; con ông Trần Văn H, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1951; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 04/01/2017 đến ngày 13/01/2017 được trả tự do và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bắt tạm giam lại ngày 13/11/2017 đến ngày 03/01/2018 được trả tự do và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Trong vụ án còn có 01 bị hại, 03 người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Thị N và 02 có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 04/01/2017, Trần Văn D điều khiển xe ô tô biển số 61C – 184B lưu thông trên Quốc lộ 13 theo hướng Trạm thu phí S về thị xã B, tỉnh Bình Dương. Khi đi đến giao lộ đường Quốc lộ 13 và đường DX C thuộc khu phố 2, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bình Dương; D điều khiển xe với vận tốc khoảng 40km/h và cho xe chuyển hướng sang phải vào đường DX C. Do không chú ý quan sát và đảm bảo an toàn nên D để phía trước bên phải xe ô tô do D điều khiển va chạm với xe mô tô biển số 61T4 – 09D do bà Phan Thị K điều khiển chở bà Trần Thị N đang lưu thông cùng chiều làm bà Phan Thị K và bà Trần Thị N cùng xe mô tô biển số 61T4 – 09D ngã xuống đường. Bà Phan Thị K bị bánh trước bên phải xe ô tô biển số 61C – 184B chèn qua 02 chân, bà Trần Thị N bị bánh sau bên phải xe ô tô biển số 61C – 184B chèn qua người. Sau đó, bà N và bà T được người dân gần đó đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh B cấp cứu nhưng do thương tích nặng nên bà Trần Thị N đã chết tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh B vào lúc 16 giờ 30 phút cùng ngày 04/01/2017.

Theo Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 101E/GĐPY ngày 05/01/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận nguyên nhân chết của bà Trần Thị N là do đa chấn thương, choáng chấn thương, choáng mất máu không hồi phục dẫn đến chết.

Quá trình điều tra, Trần Văn D và ông Nguyễn Thái Q là chủ xe ô tô biển số 61C – 184B đã bồi thường tiền chi phí mai táng bà Trần Thị N cho đại diện gia đình bà N là ông Nguyễn Tấn P với số tiền 170.000.000 đồng. Ông P không có yêu cầu gì khác đối với Trần Văn D.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 231/2017/HS-ST ngày 20/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn D phạm tội “Vi phạm qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Xử phạt bị cáo Trần Văn D 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/11/2017 được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 04/01/2017 đến ngày 13/01/2017.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 04/12/2017, bị cáo Trần Văn D làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Văn D được thực hiện đúng quy định pháp luật và còn trong thời hạn định nên Tòa án nhân dân tỉnh

Bình Dương đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm để xem xét giải quyết kháng cáo của bị cáo là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xác định tội danh, điều luật và tuyên xử hình phạt đối với bị cáo Trần Văn D phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo D thừa nhận hành vi phạm tội, lỗi gây tai nạn là do bị cáo không quan sát trước khi cho xe chuyển hướng, gây ra hậu quả nghiêm trọng cho bị hại. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo D 01 (một) năm tù là phù hợp và có căn cứ. Bị cáo D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới nên không có cơ sở chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo D, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Văn D lập ngày 04 tháng 12 năm 2017 được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Văn D đã khai nhận hành vi phạm tội thống nhất như nội dung bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Do đó, có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 04/01/2017, bị cáo Trần Văn D điều khiển xe ô tô biển số 61C – 184B đến đường giao nhau Quốc lộ 13 và đường ĐX C thuộc khu phố 2, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì cho xe chuyển hướng sang phải vào đường ĐX C. Do không chú ý quan sát và đảm bảo an toàn nên bị cáo để phía trước bên phải xe ô tô do bị cáo điều khiển va chạm với xe mô tô biển số 61T4 – 09D do bà Phan Thị Kim T điều khiển chở bà Trần Thị N đang lưu thông cùng chiều làm bà Trần Thị N chết và bà Phan Thị K bị thương. Hành vi của bị cáo D đã vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 15 của Luật Giao thông đường bộ.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Văn D về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Bị cáo Trần Văn D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo D không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Xét thấy, mức hình phạt 01 (một) năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo D là phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả do

hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Đồng thời, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt là không có cơ sở chấp nhận.

[4] Đối với kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Trần Văn D, xét thấy: Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; căn cứ vào nhân thân và những tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo có trong hồ sơ vụ án thì bị cáo D có đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 60 của Bộ luật Hình sự và khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 60 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo D là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại đến tính mạng và tài sản của người khác, gây tâm lý bất an cho những người tham gia giao thông, ảnh hưởng đến tình hình an toàn giao thông đường bộ tại địa phương. Bị cáo D có đầy đủ năng lực để nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo D vẫn thiếu ý thức tuân thủ Luật Giao thông đường bộ khi tham gia giao thông. Để đáp ứng tình hình phòng, chống tội phạm tại địa phương; nhằm lập lại trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thì cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng, chống tội phạm. Do đó, kháng cáo của bị cáo D xin được hưởng án treo là không có cơ sở chấp nhận.

[5] Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn D là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Văn D phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn D. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 231/2017/HS-ST ngày 20/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương:

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009:

Xử phạt bị cáo Trần Văn D 01 (một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, thời hạn chấp hành hình phạt tù

tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án; được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 04/01/2017 đến ngày 13/01/2017 và từ ngày 13/11/2017 đến ngày 03/01/2018.

2. Án phí hình sự phúc thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Văn D phải nộp số tiền 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- | | |
|------------------------------------|---|
| - VKSND tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - TAND thành phố T; | 2 |
| - VKSND thành phố T; | 1 |
| - Chi cục THADS thành phố T; | 1 |
| - Phòng PV27 - Công an tỉnh BD; | 1 |
| - Công an thành phố T; | 1 |
| - Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - Trại Tạm giam – Công an tỉnh BD; | 1 |
| - Bị cáo; | 1 |
| - Tổ Hành chính Tư pháp; | 2 |
| - Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự. | 2 |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Hoàng Huy Toàn